

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
1	2530210320	BÙI DUY HƯNG	ĐD-K24B1	3	301A	08h00	
2	2530210347	BÙI THỊ HỒNG	ĐD-K24B2	8	301A	08h00	
3	2530210331	BÙI THỊ HƯỜNG	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
4	2530210431	CAO BẢ QUANG	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
5	2530210369	ĐÀO THỊ LÝ	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
6	2530210455	ĐÀO THỊ THẢO	ĐD-K24B1	1	301A	08h00	
7	2530210368	ĐIỀU KHÁNH LUÂN	ĐD-K24B1	2	301A	08h00	
8	2530210338	ĐINH THỊ THU HẰNG	ĐD-K24B1	2	301A	08h00	
9	2530210488	HOÀNG ĐỨC TÂM	ĐD-K24B1	1	301A	08h00	
10	2530210511	HOÀNG HẢI YẾN	ĐD-K24B2	8	301A	08h00	
11	2530210256	HOÀNG QUỲNH ANH	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
12	2530210453	HOÀNG THỊ THUỜNG	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
13	2530210305	LÊ THỊ HUỆ	ĐD-K24B2	6	301A	08h00	
14	2530210361	LÊ THỊ MAI LINH	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
15	2530210411	LÊ THỊ NHÀN	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
16	2530210489	LÊ THỊ TÂM	ĐD-K24B2	6	301A	08h00	
17	2530210358	LÊ THỊ THUỶ LINH	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
18	2530210481	NGÔ THỊ ÁNH TUYẾT	ĐD-K24B1	3	301A	08h00	
19	2530210458	NGÔ THỊ THẢO	ĐD-K24B1	3	301A	08h00	
20	2530210400	NGUYỄN BÍCH NGỌC	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
21	2530210496	NGUYỄN HỮU VIỆT	ĐD-K24B2	8	301A	08h00	
22	2530210325	NGUYỄN MAI HƯƠNG	ĐD-K24B2	8	301A	08h00	
23	2530210476	NGUYỄN NGỌC THU TRÀ	ĐD-K24B1	1	301A	08h00	
24	2530210519	NGUYỄN SỸ ĐẠI	ĐD-K24B1	3	301A	08h00	
25	2530210388	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
26	2530210345	NGUYỄN THỊ HỒNG	ĐD-K24B2	7	301A	08h00	
27	2530210333	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	ĐD-K24B2	7	301A	08h00	
28	2530210254	NGUYỄN THỊ MAI ANH	ĐD-K24B2	6	301A	08h00	
29	2530210424	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
30	2530210255	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD-K24B2	6	301A	08h00	
31	2530210432	NGUYỄN THỊ QUYỀN	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
32	2530210419	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	ĐD-K24B2	6	301A	08h00	
33	2530210446	NGUYỄN THỊ THUỶ	ĐD-K24B1	2	301A	08h00	
34	2530210480	NGUYỄN THỊ TUYẾT	ĐD-K24B1	2	301A	08h00	
35	2530210259	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
36	2530210505	NGUYỄN THỊ XUYẾN	ĐD-K24B2	7	301A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
37	2530210330	NGUYỄN THU HƯỜNG	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
38	2530210275	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	ĐD-K24B1	2	301A	08h00	
39	2530210439	PHẠM HỒNG THANH	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
40	2530210421	PHẠM MINH PHƯƠNG	ĐD-K24B2	7	301A	08h00	
41	2530210397	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	ĐD-K24B1	4	301A	08h00	
42	2530210444	PHẠM THỊ THU	ĐD-K24B1	3	301A	08h00	
43	2530210391	THẠCH THỌ TRUNG NGHĨA	ĐD-K24B1	1	301A	08h00	
44	2530210450	TRẦN HỒNG THÚY	ĐD-K24B1	2	301A	08h00	
45	2530210287	TRẦN THỊ HIỀN	ĐD-K24B2	5	301A	08h00	
46	2530210299	TRẦN THỊ HUYỀN	ĐD-K24B2	8	301A	08h00	
47	2530210385	TRẦN THỊ THU NGÀ	ĐD-K24B1	3	301A	08h00	
48	2530210296	BÙI ĐỨC HUY	ĐD-K24B1	4	302A	08h00	
49	2530210343	BÙI THỊ THU HẰNG	ĐD-K24B1	2	302A	08h00	
50	2530210365	CHU THỊ HỒNG LIÊN	ĐD-K24B2	8	302A	08h00	
51	2530210483	ĐINH THỊ NGỌC TUYỀN	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
52	2530210440	ĐỖ TIẾN THAO	ĐD-K24B2	8	302A	08h00	
53	2530210482	HỒ THỊ ÁNH TUYẾT	ĐD-K24B2	8	302A	08h00	
54	2530210326	HOÀNG LAN HƯƠNG	ĐD-K24B1	4	302A	08h00	
55	2530210401	HOÀNG THỊ ÁNH NGỌC	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
56	2530210469	HOÀNG THỊ TRANG	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
57	2530210474	HOÀNG VĂN TRUNG	ĐD-K24B2	5	302A	08h00	
58	2530210492	LÊ THANH TÙNG	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
59	2530210407	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
60	2530210364	LÊ THỊ MAI LINH	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
61	2530210494	LÊ THỊ TÚ	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
62	2530210425	LÊ THU PHƯƠNG	ĐD-K24B1	3	302A	08h00	
63	2530210334	LƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	ĐD-K24B1	3	302A	08h00	
64	2530210261	MAI NGỌC ANH	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
65	2530210509	NGUYỄN HẢI YẾN	ĐD-K24B1	3	302A	08h00	
66	2530210475	NGUYỄN HỮU TRUNG	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
67	2530210313	NGUYỄN LỆ HÀ	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
68	2530210417	NGUYỄN PHÚC PHONG	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
69	2530210500	NGUYỄN THANH VÂN	ĐD-K24B2	5	302A	08h00	
70	2530210516	NGUYỄN THỊ ÁNH	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
71	2530210479	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	ĐD-K24B1	2	302A	08h00	
72	2530210514	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	ĐD-K24B1	4	302A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
73	2530210443	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
74	2530210467	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	ĐD-K24B2	5	302A	08h00	
75	2530210260	NGUYỄN THỊ LAN ANH	ĐD-K24B1	4	302A	08h00	
76	2530210257	NGUYỄN THỊ LAN ANH	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
77	2530210363	NGUYỄN THỊ LINH	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
78	2530210503	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	ĐD-K24B2	5	302A	08h00	
79	2530210348	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	ĐD-K24B2	8	302A	08h00	
80	2530210300	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	ĐD-K24B1	2	302A	08h00	
81	2530210353	NGUYỄN THUY LINH	ĐD-K24B2	5	302A	08h00	
82	2530210350	NGUYỄN VIỆT KHẢI	ĐD-K24B1	3	302A	08h00	
83	2530210379	NGUYỄN VIỆT MẠNH	ĐD-K24B1	4	302A	08h00	
84	2530210381	NGUYỄN VIỆT NAM	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
85	2530210515	PHẠM HẢI YẾN	ĐD-K24B1	2	302A	08h00	
86	2530210270	PHẠM THỊ DINH	ĐD-K24B2	8	302A	08h00	
87	2530210465	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
88	2530210449	PHẠM THỊ THU THỂU	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
89	2530210493	TRẦN ANH TÚ	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
90	2530210318	TRẦN DUY HƯNG	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
91	2530210371	TRẦN THỊ LỆ	ĐD-K24B2	6	302A	08h00	
92	2530210272	TRẦN THỊ MỸ DUYỀN	ĐD-K24B2	8	302A	08h00	
93	2530210288	TRẦN THU HIỀN	ĐD-K24B1	1	302A	08h00	
94	2530210383	VŨ ĐỨC NAM	ĐD-K24B2	7	302A	08h00	
95	2530210357	ĐẶNG THỊ KHÁNH LINH	ĐD-K24B1	1	401A	08h00	
96	2530210376	ĐÀO THỊ TRÀ MY	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
97	2530210398	ĐẬU THỊ NGỌC	ĐD-K24B1	1	401A	08h00	
98	2530210420	ĐỖ BẢO PHƯƠNG	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
99	2530210279	ĐỖ THỊ HƯƠNG GIANG	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	
100	2530210301	ĐỖ THỊ THU HUYỀN	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
101	2530210283	HÀ THỊ HIỀN	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
102	2530210464	HOÀNG THIÊN TRANG	ĐD-K24B1	1	401A	08h00	
103	2530210278	LÊ HƯƠNG GIANG	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
104	2530210370	LÊ THỊ LƯƠNG	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	
105	2530210282	LÊ THU GIANG	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
106	2530210470	LÊ THUY TRANG	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
107	2530210447	LỆNH THỊ THUỶ	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	
108	2530210267	LỘ THỊ CHÚC	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
109	2530210384	LỮ THỊ THÚY NGÀ	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	
110	2530210517	NGÔ NGỌC ÁNH	ĐD-K24B2	8	401A	08h00	
111	2530210247	NGUYỄN DIỆP ANH	ĐD-K24B2	7	401A	08h00	
112	2530210307	NGUYỄN HẢI HÀ	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	
113	2530210366	NGUYỄN HOÀNG LONG	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
114	2530210395	NGUYỄN HỮU NGÂN	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
115	2530210354	NGUYỄN KHÁNH LINH	ĐD-K24B1	1	401A	08h00	
116	2530210258	NGUYỄN NGỌC ANH	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
117	2530210264	NGUYỄN NGỌC BÍCH	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
118	2530210317	NGUYỄN PHI HÙNG	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
119	2530210510	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
120	2530210344	NGUYỄN THỊ HẰNG	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
121	2530210328	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
122	2530210459	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
123	2530210512	NGUYỄN THỊ YẾN	ĐD-K24B2	8	401A	08h00	
124	2530210321	NGUYỄN THU HƯƠNG	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
125	2530210389	NGUYỄN THU NGÀ	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
126	2530210262	NGUYỄN VĂN BIÊN	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
127	2530210380	NGUYỄN VĂN MỄ	ĐD-K24B2	6	401A	08h00	
128	2530210507	NGUYỄN VĂN YẾN	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
129	2530210276	PHẠM BÙI THÙY DƯƠNG	ĐD-K24B1	4	401A	08h00	
130	2530210518	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
131	2530210437	PHẠM THỊ PHƯƠNG THANH	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
132	2530210271	PHẠM THỊ THUỶ DUNG	ĐD-K24B2	8	401A	08h00	
133	2530210403	PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG	ĐD-K24B2	8	401A	08h00	
134	2530210382	PHẠM VĂN NAM	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
135	2530210399	TẠ THỊ NGỌC	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
136	2530210497	TRẦN HẠ VY	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
137	2530210359	TRẦN THỊ HOÀI LINH	ĐD-K24B1	2	401A	08h00	
138	2530210484	VŨ ANH TUẤN	ĐD-K24B2	8	401A	08h00	
139	2530210351	VŨ HOÀNG LAN	ĐD-K24B2	5	401A	08h00	
140	2530210463	VŨ MINH TRANG	ĐD-K24B1	3	401A	08h00	
141	2530210457	VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO	ĐD-K24B2	8	401A	08h00	
142	2530210495	BÙI CHIẾN VINH	ĐD-K24B1	4	402A	08h00	
143	2530210285	BÙI THỊ HIỀN	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
144	2530210367	BÙI THỊ LUYẾN	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
145	2530210404	ĐẶNG HỒNG NHUNG	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
146	2530210329	ĐẶNG THANH HƯỜNG	ĐD-K24B2	5	402A	08h00	
147	2530210393	ĐẶNG THỊ NGUYỆT	ĐD-K24B1	4	402A	08h00	
148	2530210498	ĐẶNG THỊ VÂN	ĐD-K24B2	6	402A	08h00	
149	2530210466	ĐẶNG THUY TRANG	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
150	2530210322	ĐỖ MAI HƯƠNG	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	
151	2530210392	ĐOÀN HỒNG NGHĨA	ĐD-K24B2	6	402A	08h00	
152	2530210461	ĐOÀN THỊ THỦY	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	
153	2530210405	DƯƠNG HỒNG NHUNG	ĐD-K24B1	2	402A	08h00	
154	2530210362	HOÀNG NGỌC LINH	ĐD-K24B1	4	402A	08h00	
155	2530210375	HUỖNH NGỌC MAI	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
156	2530210250	HUỖNH THỊ PHƯƠNG ANH	ĐD-K24B2	6	402A	08h00	
157	2530210377	LÊ THỊ HÀ MY	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
158	2530210286	LÊ THỊ HIỀN	ĐD-K24B1	4	402A	08h00	
159	2530210430	NGÔ ĐĂNG QUANG	ĐD-K24B1	2	402A	08h00	
160	2530210251	NGUYỄN HOÀNG ANH	ĐD-K24B1	2	402A	08h00	
161	2530210294	NGUYỄN HUY HOÀNG	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	
162	2530210293	NGUYỄN NGỰ HOÀNG	ĐD-K24B1	1	402A	08h00	
163	2530210409	NGUYỄN PHƯƠNG NHUNG	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	
164	2530210310	NGUYỄN THANH HÀ	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
165	2530210263	NGUYỄN THỊ BÌNH	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
166	2530210323	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	ĐD-K24B1	1	402A	08h00	
167	2530210438	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
168	2530210373	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	ĐD-K24B1	2	402A	08h00	
169	2530210462	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
170	2530210502	NGUYỄN THỊ VÂN	ĐD-K24B2	6	402A	08h00	
171	2530210508	NGUYỄN THỊ YẾN	ĐD-K24B2	5	402A	08h00	
172	2530210423	NGUYỄN THU PHƯƠNG	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
173	2530210426	NGUYỄN THU PHƯƠNG	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
174	2530210360	NGUYỄN THUY LINH	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	
175	2530210273	NGUYỄN VIỆT DŨNG	ĐD-K24B2	6	402A	08h00	
176	2530210312	PHẠM THU HÀ	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
177	2530210346	PHẠM THU HỒNG	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
178	2530210448	PHAN ĐÌNH THÀNH	ĐD-K24B1	1	402A	08h00	
179	2530210248	PHÙNG THỊ NGỌC ANH	ĐD-K24B2	5	402A	08h00	
180	2530210349	TRẦN THỊ KHUYẾN	ĐD-K24B2	8	402A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
181	2530210246	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
182	2530210504	TRẦN THỊ XINH	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
183	2530210284	TRẦN TRUNG HIẾU	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
184	2530210394	TRỊNH THANH NGÂN	ĐD-K24B2	7	402A	08h00	
185	2530210280	TRƯƠNG VŨ TRƯỜNG GIANG	ĐD-K24B1	2	402A	08h00	
186	2530210408	VŨ HỒNG NHUNG	ĐD-K24B1	3	402A	08h00	
187	2530210387	VŨ THỊ NGÀ	ĐD-K24B1	1	402A	08h00	
188	2530210487	VƯƠNG THỊ TÂM	ĐD-K24B2	6	402A	08h00	
189	2530210352	BÙI VĂN LINH	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
190	2530210499	ĐÀM THỊ VÂN	ĐD-K24B2	6	404A	08h00	
191	2530210412	ĐẶNG VĂN NHẬT	ĐD-K24B2	5	404A	08h00	
192	2530210342	ĐINH THỊ HẰNG	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
193	2530210441	ĐINH VĂN THỊ	ĐD-K24B1	3	404A	08h00	
194	2530210324	DƯƠNG QUỲNH HƯƠNG	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
195	2530210414	DƯƠNG THIẾU NHẬT	ĐD-K24B2	7	404A	08h00	
196	2530210501	LÊ CẨM VÂN	ĐD-K24B2	5	404A	08h00	
197	2530210513	LÊ HẢI YẾN	ĐD-K24B2	7	404A	08h00	
198	2530210378	LÊ HUYỀN MY	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
199	2530210339	LÊ THỊ THU HẰNG	ĐD-K24B2	7	404A	08h00	
200	2530210356	NGÔ DIỆU LINH	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
201	2530210253	NGÔ TUẤN ANH	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
202	2530210268	NGUYỄN BÁ CƯỜNG	ĐD-K24B2	7	404A	08h00	
203	2530210413	NGUYỄN ĐỨC NHÃN	ĐD-K24B2	8	404A	08h00	
204	2530210477	NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG	ĐD-K24B2	8	404A	08h00	
205	2530210418	NGUYỄN HUỆ PHƯƠNG	ĐD-K24B2	7	404A	08h00	
206	2530210332	NGUYỄN THỊ HẠ	ĐD-K24B2	7	404A	08h00	
207	2530210304	NGUYỄN THỊ HUỆ	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
208	2530210319	NGUYỄN THỊ HƯNG	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
209	2530210422	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	ĐD-K24B1	3	404A	08h00	
210	2530210416	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	ĐD-K24B1	4	404A	08h00	
211	2530210309	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HÀ	ĐD-K24B1	4	404A	08h00	
212	2530210435	NGUYỄN THỊ SINH	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
213	2530210486	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
214	2530210451	NGUYỄN THỊ THƠM	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
215	2530210415	NGUYỄN THU OANH	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
216	2530210315	PHẠM NGỌC HÂN	ĐD-K24B2	5	404A	08h00	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM

Ngoại ngữ (chuyên ngành)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | TC24B | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 7 28/03/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	PHÒNG	CA THI	GHI CHÚ
217	2530210410	PHẠM THANH NHÂN	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
218	2530210291	PHẠM THỊ THANH HOA	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
219	2530210314	TRẦN THỊ HÀ	ĐD-K24B1	1	404A	08h00	
220	2530210249	TRẦN THỊ VÂN ANH	ĐD-K24B1	4	404A	08h00	
221	2530210452	TRỊNH THỊ THƯ	ĐD-K24B1	2	404A	08h00	
222	2530210442	VÕ NỮ HOÀI THU	ĐD-K24B1	4	404A	08h00	
223	2530210340	VŨ THỊ THÚY HẰNG	ĐD-K24B1	4	404A	08h00	